

Bản án số: 271/2023/HS-PT
Ngày: 18/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Ông Phạm Văn Hợp

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Việt Cường

Ông Phạm Tồn

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Phong**, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đoàn Minh Lộc**, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 257/2023/TLPT-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Hồ Hữu N và đồng phạm về tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2023/HS-ST ngày 21/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Hồ Hữu N, sinh ngày 03 tháng 02 năm 1985 tại Nghệ An; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: 132/16 Nguyễn Thị T, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Xây dựng; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hồ Hữu T1 (c) và bà Hồ Thị N1 (s); Gia đình có 05 anh em; Bị cáo là con thứ 01; Có vợ là Trần Thị H và có 03 con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/5/2022 đến nay. Có mặt.

2. Lê Khánh H1, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1985 tại Thanh Hoá; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ A, phường D, quận C, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Xuân Đ (s) và bà Lê Thị B (s). Gia đình có 02 anh em; Bị cáo là con thứ 01; Có vợ là Nguyễn Thị Hồng Đ1 và có 02 con

(con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013). Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/6/2022 đến nay. Có mặt.

3. Vũ Quang M, sinh ngày 12 tháng 5 năm 1993 tại Thanh Hoá; Nơi ĐKNKTT: P93, C12 khu tập thể K, phường K, quận Đ, TP Hà Nội; Chỗ ở: P V, phường L, quận H, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Vũ Quang H2 (s) và bà Nguyễn Thị H3 (s); Gia đình có 02 anh em; Bị cáo là con thứ 01; Chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/6/2022 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo N:* Ông Nguyễn Văn T2, Luật sư Công ty L2 và cộng sự, Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng; địa chỉ H H, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng, có mặt

- *Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo H1:* Ông Đào Thanh T3, Luật sư Công ty L3, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa; địa chỉ: Địa chỉ: C T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 01 giờ 45 phút ngày 16/5/2022 tại ngã tư đường N -N, phường H, quận L, lực lượng Cảnh sát giao thông Công an T8 kiểm tra xe ô tô BKS 43E-001.44 do Mai Xuân Đ2 điều khiển chở 07 người Trung Quốc không có hộ chiếu, thị thực gồm: Z1; Wang Li G; Long Jian Y; Yan Kai; Jiang X; Wang Y và Chao L. Qua đấu tranh, 07 đối tượng Trung Quốc thừa nhận đã nhập cảnh vào Việt Nam trái phép từ Trung Quốc, sau đó được các tài xế người Việt Nam chở đến Đà Nẵng thì bị lực lượng chức năng phát hiện.

Kết quả điều tra xác định: Từ ngày 24/4/2022 đến 26/5/2022, Nguyễn Anh D (hiện đang bị truy nã) cùng Hồ Hữu N, Lê Đức A, Lê Khánh H1 và Vũ Quang M đã nhiều lần tổ chức cho 87 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, cụ thể:

Lần thứ 01:

Khoảng ngày 24/4/2022, thông qua mạng xã hội zalo, Nguyễn Anh D liên hệ thuê Hồ Hữu N chở 03 khách người Trung Quốc từ Bắc Ninh đến TP Hồ Chí Minh với giá 33.000.000 đồng. Qua trao đổi, D cho N biết 03 khách này vừa từ Trung Quốc nhập cảnh sang Việt Nam sau đó được các tài xế (không rõ lai lịch) chở từ biên giới phía Bắc đến Bắc Ninh. N hỏi tại sao 03 khách không đi máy bay thì D trả lời là 03 khách không có giấy tờ, mặc dù vậy N vẫn đồng ý chở. Để đưa 03 người Trung Quốc từ Bắc Ninh vào TP Hồ Chí Minh, từ ngày 26/4/2022 đến 28/4/2022, N vào các hội nhóm zalo lái xe thuê 02 tài xế (đều không rõ lai lịch) và trực tiếp chở theo các chặng như sau:

- Ngày 26/4/2022, N thuê 01 tài xế chở 03 khách Trung Quốc với giá 3.000.000 đồng từ Bắc Ninh đến Hà Nội, N đưa tiền mặt nhờ 01 người (không rõ lai lịch) chuyển khoản thanh toán cho tài xế.

- Cũng trong ngày 26/4/2022, N thuê 01 tài xế chở 03 khách với giá 16.000.000 đồng từ Hà Nội đến Quảng Ngãi. Khi nhận khách tại Quảng Ngãi, N trả tiền mặt cho tài xế này.

- Ngày 27/4/2022, sau khi nhận 03 khách Trung Quốc, N trực tiếp điều khiển xe ô tô BKS 61A-950.19 chở 03 khách này vào TP Hồ Chí Minh. Trước đó, D gửi cho N số điện thoại 07088706672 của một người (không rõ lai lịch) để liên hệ trao đổi thời gian, địa điểm giao khách. Khoảng 01 giờ ngày 28/4/2022, N giao 03 khách Trung Quốc tại một địa điểm gần Sân bay T theo sự sắp xếp của người này. Trong chuyến này, N chi trả phí cầu đường, xăng xe, ăn uống cho khách hết 10.000.000 đồng.

Trong chuyến này, từ ngày 24 đến 28/4/2022, D sử dụng tài khoản của mình và sử dụng tài khoản số 19038435871011 Ngân hàng TMCP K2, chi nhánh B3 mang tên Vũ Ngọc H4 chuyển khoản thanh toán cho N 03 lần tổng cộng 73.000.000 đồng (trong đó 33.000.000 đồng là chi phí D trả cho N; 40.000.000 đồng còn lại là số tiền đặt cọc cho các lần sau), N chi phí hết 29.000.000 đồng, N thu lợi 4.000.000 đồng.

Lần thứ 02: Khoảng ngày 30/4/2022, Nguyễn Anh D tiếp tục liên hệ Hồ Hữu N thuê tổ chức đưa khách Trung Quốc từ Hà Giang đến TP Hồ Chí Minh, N đồng ý chở với giá 88.000.000 đồng. Sau đó, D thông báo cho N 04 người Trung Quốc sẽ đến Hà Giang vào rạng sáng ngày 01/5/2022. Cũng như lần thứ nhất, N vào hội N2 lái xe tìm thuê 04 tài xế (đều không rõ lai lịch) và trực tiếp chở theo các chặng như sau:

- Ngày 01/5/2022, N thuê 02 tài xế chở 04 khách Trung Quốc với giá 10.000.000 đồng/01 xe từ Hà Giang đến Hà Nội, N đưa tiền mặt nhờ 01 người (không rõ lai lịch) chuyển khoản thanh toán cho các tài xế.

- Cũng trong ngày 01/5/2022, N thuê 02 tài xế chở 04 khách với giá 16.00.000 đồng/01 xe từ Hà Nội đến Quảng Ngãi. Khi đón khách tại Quảng Ngãi, N trả tiền mặt cho 02 tài xế này.

- Khoảng 08 giờ ngày 02/5/2022, sau khi nhận 04 khách Trung Quốc, N điều khiển xe ô tô BKS 61A-950.19 chở 01 khách và thuê 01 tài xế (không rõ lai lịch) chở 03 khách với chi phí 16.000.000 đồng, N trả tiền mặt cho tài xế này. Khoảng 03 giờ ngày 03/5/2022, N và tài xế giao 04 khách Trung Quốc tại khu vực Quận A theo sắp xếp của người dùng số thuê bao 07088706672. Nhân chi trả phí cầu đường, xăng xe, ăn uống cho khách hết 12.000.000 đồng.

Trong chuyến này, D chuyển khoản thanh toán cho N tổng cộng 88.000.000 đồng (trong đó từ ngày 01 đến ngày 04/5/2022, D chuyển 79.000.000 đồng và 9.000.000 đồng tiền cọc trước đó), N chi phí hết 80.000.000 đồng, N thu lợi 8.000.000 đồng.

Lần thứ 03: Trong ngày 02/5/2022, Nguyễn Anh D thông báo cho Hồ Hữu N 04 người Trung Quốc sẽ đến Hà Giang vào rạng sáng ngày 03/5/2022, N đồng ý chở với giá 88.000.000 đồng. N vào hội nhóm zalo lái xe tìm thuê 04 tài xế (đều không rõ lai lịch) và trực tiếp chở theo các chặng như sau:

- Ngày 03/5/2022, N thuê 02 xe chở 04 khách với giá 9.500.000 đồng/01 xe từ Hà Giang đến Hà Nội. N thông qua 01 người (không rõ lai lịch) chuyển khoản thanh toán cho các tài xế này.

- Cũng trong ngày 03/5/2022, N tiếp tục thuê 02 xe chở 04 khách với giá 16.000.000 đồng/01 xe từ Hà Nội đến Quảng Ngãi. Khi đón khách tại Đà Nẵng, N trả tiền mặt cho 02 tài xế này.

- Khoảng 15 giờ ngày 04/5/2022, N điều khiển xe ô tô BKS 61A-950.19 chở 01 khách và thuê 01 tài xế (không rõ lai lịch) chở 03 khách với chi phí 16.000.000 đồng, N trả tiền mặt cho tài xế này. Khoảng 20 giờ ngày 05/5/2022, N và tài xế giao 04 khách Trung Quốc tại khu vực Quận A theo sắp xếp của người dùng số thuê bao 07088706672. Nhân chi trả phí cầu đường, xăng xe, ăn uống cho khách hết 12.000.000 đồng.

Trong chuyến này, ngày 5/5/2022, D chuyển khoản thanh toán cho N 02 lần tổng cộng 88.000.000 đồng, N chi phí hết 79.000.000 đồng, N thu lợi 9.000.000 đồng.

Lần thứ 04: Ngày 04/5/2022, Nguyễn Anh D thông báo cho Hồ Hữu N 07 khách Trung Quốc sẽ đến Hà Giang vào rạng sáng ngày 05/5/2022, N đồng ý chở với giá 107.000.000 đồng. N vào hội nhóm zalo lái xe đăng bài thuê Nguyễn Văn S (sinh năm: 1997; trú: Thôn K, xã K, TP B, tỉnh Bắc Ninh) và 07 tài xế (đều không rõ lai lịch) chở theo các chặng như sau:

- Chặng H đến Hà Nội: N thuê 03 tài xế chở 07 khách với chi phí 30.000.000 đồng. N thông qua 01 người (không rõ lai lịch) chuyển khoản thanh toán cho 03 tài xế.

- C3 đến Bình Định:

+ Ngày 05/5/2022, N thuê Nguyễn Văn S chở 03 khách và thuê 01 tài xế (không rõ lai lịch) chở 04 khách từ Hà Nội đến TP V, Nghệ An. Khoảng 14 giờ ngày 05/5/2022, S điều khiển xe ô tô BKS 99A-369.98 đến gần Sân bay N đón 03 khách, tuy nhiên khi gần đến Nghệ An, N đề nghị S phải tiếp tục chở 03 khách đến Bình Định thì mới thanh toán tiền nên S tiếp tục chở 03 khách này đến Bình Định.

+ 04 khách còn lại N thuê 01 tài xế (không rõ lai lịch) chở với chi phí 17.000.000 đồng.

Trong chặng này, N chuyển khoản cho S 32.800.000 đồng, trong đó thanh toán cho S 15.800.000 đồng và nhờ S chuyển khoản 17.000.000 đồng cho tài xế chở 04 khách cùng chặng nhưng sau đó S đưa tiền mặt cho tài xế này.

- Chặng B đến Khánh Hòa: N thuê 01 tài xế chở 07 khách Trung Quốc với giá 10.000.000 đồng, thông qua 01 người (không rõ lai lịch) N chuyển khoản thanh toán cho tài xế này.

- Chặng K đến TP Hồ Chí Minh: N thuê 03 tài xế chở 07 khách với giá 9.000.000 đồng/01 xe. N liên hệ trao đổi thời gian, địa điểm trả khách với người dùng số thuê bao 07088706672 rồi báo lại cho các tài xế địa điểm giao khách tại một địa điểm thuộc Quận A. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/5/2022, N tới địa

điểm giao khách gặp 03 tài xế thanh toán tổng chi phí 27.000.000 đồng bằng tiền mặt.

Trong chuyến này, từ ngày 07 đến ngày 09/5/2022, D chuyển khoản thanh toán cho N tổng cộng 107.000.000 đồng, N chi phí hết 99.800.000 đồng, N thu lợi 7.200.000 đồng.

Lần thứ 05: Ngày 06/5/2022, Nguyễn Anh D thông báo cho Hồ Hữu N 02 khách Trung Quốc sẽ đến Hà Giang vào rạng sáng ngày 07/5/2022, N đồng ý chở với giá 44.000.000 đồng. N vào hội nhóm zalo lái xe thuê 07 tài xế (đều không rõ lai lịch) và trực tiếp chở theo các chặng như sau:

- Chặng H đến Hà Nội: Nhân thuê 01 tài xế chở với chi phí 10.000.000 đồng rồi thông qua 01 người (không rõ lai lịch) chuyển khoản thanh toán cho tài xế.

- C3 đến Quảng Ngãi: Ngày 07/5/2022, N thuê Lương Xuân V (Sinh năm: 1990; trú: Khu Đ, phường V, TP B, tỉnh Bắc Ninh) chở từ N đến Hà Tĩnh. Khoảng 12 giờ ngày 07/5/2022, V điều khiển xe ô tô BKS 99A-235.54 đón 02 khách ở gần sân bay N chở đến Hà Tĩnh. Khi gần đến nơi, N yêu cầu V tiếp tục chở khách vào Quảng Ngãi thì mới thanh toán tiền. V đồng ý và tiếp tục chở 02 khách vào Quảng Ngãi giao cho N. N thanh toán cho V 13.000.000 đồng.

- Chặng Q đến TP Hồ Chí Minh: N điều khiển xe ô tô BKS 61A-950.19 chở 02 khách Trung Quốc giao tại một địa điểm thuộc Quận A theo sắp xếp của người dùng số thuê bao 07088706672 vào khoảng 03 giờ ngày 09/5/2022. Trong chuyến này, N chi trả phí cầu đường, xăng xe, ăn uống cho khách hết 10.000.000 đồng.

Trong chuyến này, D thanh toán cho N 44.000.000 đồng (trong đó từ ngày 14 đến ngày 15/5/2022 D thanh toán 33.000.000 đồng và 11.000.000 Dững đặt cọc trước đó), N chi phí chở 02 khách là 33.000.000 đồng, N thu lợi 11.000.000 đồng

Lần thứ 06: Ngày 13/5/2022, Nguyễn Anh D thông báo cho Hồ Hữu N 13 khách Trung Quốc sẽ đến Hà Giang vào rạng sáng ngày 14/5/2022, N đồng ý chở. N vào hội nhóm zalo lái xe thuê 07 tài xế (đều không rõ lai lịch) và trực tiếp chở theo các chặng như sau:

- Chặng từ Hà Giang đến Hà Nội: Nhân thuê 05 tài xế chở 13 khách và thông qua một người (không rõ lai lịch) thanh toán tổng cộng 50.000.000 đồng.

- Chặng H đến Đà Nẵng: Nhân đăng bài lên nhiều hội nhóm zalo để tìm thuê xe chở 13 khách, cụ thể:

+ Vũ Văn Đ3 thấy bài đăng của N trên zalo thì sao chép nội dung đăng lại vào các nhóm zalo khác, sau đó Nguyễn Minh K liên hệ Đ3 nhận chở. Đ3 gửi số điện thoại của K cho N để hai bên tự liên hệ trao đổi. Sau đó, K điều khiển xe ô tô BKS 30E-526.54 chở 02 khách Trung Quốc từ Hà Nội vào Đà Nẵng.

+ Chu Đức M1 thấy bài đăng của N trên zalo tìm xe chở 02 khách từ Hà Nội đến Nghệ An thì liên hệ N nhận chở. M1 điều khiển xe ô tô BKS 99A-095.27 chở 02 khách Trung Quốc từ Hà Nội vào Nghệ An. Khi gần đến nơi, N

yêu cầu M1 phải chở khách đến Đà Nẵng mới thanh toán tiền, M1 đồng ý chở khách vào Đà Nẵng.

+ Lê Huy H5 thấy bài đăng của N trên zalo tìm xe chở 03 khách thì liên hệ nhận chở. H5 rủ bạn là Lâm Việt A1 cùng đi sau đó điều khiển xe ô tô BKS30H-107.87 chở 03 khách Trung Quốc vào Đà Nẵng.

+ N thuê 02 tài xế (không rõ lai lịch) chở 06 khách Trung Quốc còn lại từ Hà Nội vào Đà Nẵng.

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15/5/2022, 05 tài xế do N thuê chở 13 khách Trung Quốc đến Đà Nẵng. N thanh toán cho K 8.100.000 đồng, thanh toán cho M1 15.900.000 đồng, thanh toán cho H5 8.500.000 đồng. Ngoài ra, N chuyển khoản cho K 8.100.000 đồng, chuyển khoản cho M1 12.000.000 đồng nhờ thanh toán cho 02 tài xế bằng tiền mặt.

- Chặng Đ đến Bình Thuận: Ngày 14/5/2022, N thông qua mạng Internet liên hệ Đặng Văn H6, là Chủ nhà xe Banaway T4 thuê 02 xe chở 13 khách Trung Quốc, N nói với H6 là số khách này đang làm công nhân tại V đến Nhà máy N3, Bình Thuận để làm việc, H6 đồng ý và phân công các tài xế Trần Nguyên B1, Đặng Chí H7 chở khách. Rạng sáng ngày 15/5/2022, B1 điều khiển xe ô tô BKS 43A-54885 chở 06 khách, H7 điều khiển xe ô tô BKS43A-31811 chở 07 khách vào Bình Thuận. N chuyển khoản cho H6 tổng số tiền 18.600.000 đồng thanh toán tiền xe.

- Chặng B đến TP Hồ Chí Minh: N điều khiển xe ô tô BKS 61A-950.19 chở 01 khách và thuê 04 tài xế (đều không rõ lai lịch) chở 12 khách với giá 32.000.000 đồng, N trả tiền mặt cho các tài xế này. Khoảng 03 giờ ngày 09/5/2022, N cùng 04 tài xế giao 13 khách Trung Quốc tại Ngã tư A, quận H theo sắp xếp của người dùng số thuê bao 07088706672. Trong chuyến này, N chi trả phí cầu đường, xăng xe, ăn uống cho khách hết 20.000.000 đồng.

Trong chuyến này, D chuyển khoản thanh toán cho N tổng cộng 191.000.000 đồng, N chi phí chở 13 khách là 173.200.000 đồng, N thu lợi 17.800.000 đồng.

Lần thứ 07: Ngày 14/5/2022, Nguyễn Anh D thông báo cho Hồ Hữu N biết 10 người Trung Quốc sẽ đến Hà Giang vào rạng sáng ngày 15/5/2022, N đồng ý chở. N vào hội nhóm zalo lái xe thuê các tài xế (đều không rõ lai lịch) chở theo các chặng như sau:

- Chặng H đến Hà Nội: Nhân thuê 04 tài xế chở 10 khách Trung Quốc và thông qua 01 người (không rõ lai lịch) chuyển khoản thanh toán cho các tài xế tổng cộng 40.000.000 đồng.

- Chặng H đến Đà Nẵng: Nhân đăng bài lên nhiều hội nhóm zalo tìm thuê 01 xe 7 chỗ và 01 xe 4 chỗ, cụ thể:

+ Khoảng 21 giờ ngày 14/5/2022, Vũ Văn Đ3 thấy bài đăng tìm 01 xe 07 chỗ đi từ Hà Nội - Đà Nẵng thì sao chép lại nội dung đăng vào nhóm zalo. Lê Khánh H1 khi thấy bài đăng thì liên hệ nhận chở. H1 phân công Lê Đức A chở chuyến này. Khoảng 09 giờ ngày 15/5/2022, Anh điều khiển xe ô tô BKS 30F-

437.23 đón 07 khách Trung Quốc tại khu vực gần Sân bay N, đến 01 giờ 30 phút ngày 16/5/2022 thì chờ khách đến Đà Nẵng. Quá trình tiếp nhận và chờ khách trong chuyến này, H1 và A không biết 07 khách là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép.

+ Ngày 15/5/2022, Nguyễn Văn T5 thấy bài đăng của N trên nhóm zalo thì liên hệ nhận chở. T5 điều khiển xe ô tô BKS 99A-307.81 chở 03 khách Trung Quốc đến Đà Nẵng.

+ Cũng trong ngày 15/5/2022, N liên hệ Đặng Văn H6 thuê 02 xe chở 10 khách Trung Quốc từ Đà Nẵng vào Bình Thuận và báo thời gian đón khách khoảng 01 giờ ngày 16/5/2022. Cũng như lần trước, N nói với H6 là số khách này làm công nhân tại V vào Nhà máy N3, Bình Thuận để làm việc, H6 đồng ý và phân công các tài xế Mai Xuân Đ2, Lê Kim K1 chở chuyến này.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/5/2022, Lê Đức A chở 07 khách Trung Quốc đến khu vực Ngã tư đường N - N trả khách và được N chuyển khoản thanh toán số tiền 13.000.000 đồng. Mai Xuân Đ2 điều khiển xe ô tô BKS 43E-001.44 đón 07 khách này. Khi đi được một đoạn thì lực lượng Cảnh sát giao thông Công an thành phố T8 dừng xe kiểm tra, phát hiện đưa về trụ sở làm việc.

Lúc này, xe do Nguyễn Văn T5 điều khiển chở 03 khách Trung Quốc chưa đến Đà Nẵng, N biết xe của Đ2 bị Cơ quan Công an đưa về trụ sở làm việc thì liên hệ T5 yêu cầu tiếp tục chở đến cuối TP Đà Nẵng trả khách. Khoảng 07 giờ ngày 16/5/2022, T5 chở 03 khách Trung Quốc đến Chợ G, T, Quảng Nam trả khách và được N chuyển khoản thanh toán số tiền 16.000.000 đồng.

- Chặng Q đến Bình Thuận: Khoảng 08 giờ ngày 16/5/2022, N thông qua zalo tìm 01 tài xế xe chở khách đi Bình Thuận thì Võ Trung B2 liên hệ nhận chở. Tuy nhiên, B2 bận việc không chở được nên liên hệ bạn là Đặng Công C chở. C điều khiển xe ô tô BKS 92A-095.51 đón 03 khách tại Chợ G chở đến Bình Thuận, N chuyển khoản thanh toán cho C 7.700.000 đồng.

- Chặng B đến TP Hồ Chí Minh: Nhân thông qua zalo tìm thuê 01 tài xế (không rõ lai lịch) chở 03 khách và liên hệ trao đổi thời gian, địa điểm trả khách với người dùng số thuê bao 07088706672. Rạng sáng ngày 17/5/2022 thì tài xế này chở 03 khách giao tại khu vực Quận A, N ra gặp tài xế thanh toán bằng tiền mặt 11.000.000 đồng.

Do 07 khách Trung Quốc từ Hà Nội vào Đà Nẵng bị Công an thành phố T8 phát hiện bắt giữ nên D mới thanh toán cho N 56.000.000 đồng, N đã chi phí hết 88.700.000 đồng. Trong chuyến này, N bị âm 32.700.000 đồng.

Lần thứ 08: Ngày 15/5/2022, Nguyễn Anh D thông báo cho Nhân biết 11 người Trung Quốc sẽ đến Hà Giang vào rạng sáng ngày 16/5/2022. N đồng ý chở. N vào hội nhóm zalo lái xe thuê các tài xế (đều không rõ lai lịch) và trực tiếp chở theo các chặng như sau:

- Chặng H đến Hà Nội: Nhân thuê 04 tài xế xe chở 11 khách Trung Quốc và thông qua 01 người (không rõ lai lịch) thanh toán số tiền 41.500.000 đồng cho các tài xế.

- Chặng H đến Đà Nẵng: Ngày 16/5/2022, N liên hệ Vũ Văn Đ3 tìm thuê 02 xe chở khách từ Hà Nội vào Đà Nẵng, Đ3 liên hệ Phạm Văn C1, Trần Anh T6 và đưa số điện thoại để N tự liên hệ. Khoảng 15 giờ cùng ngày, C1 điều khiển xe ô tô BKS 30H-467.11 đón 06 khách, T6 điều khiển xe ô tô BKS 36A-506.04 đón 05 khách chở đến trước Bệnh viện Đ4, tỉnh Quảng Nam. N thanh toán cho T6 7.600.000 đồng, thanh toán cho C1 8.050.000 đồng.

- Chặng Đ đến Bình Thuận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/5/2022, N liên hệ Võ Trung B2 thuê 03 tài xế xe chở 11 khách. B2 liên hệ Nguyễn Ngọc C2, Trương Kim T7 cùng chở. Khoảng 06 giờ ngày 17/5/2022, B2 điều khiển xe ô tô BKS92A-247.80 chở 04 khách, C2 điều khiển xe ô tô BKS 92A-053.61 chở 03 khách, T7 điều khiển xe ô tô BKS 92A-176.44 chở 04 khách đến Bình Thuận trả khách vào lúc 20 giờ 30 phút cùng ngày. N thanh toán cho B2 23.700.000 đồng.

- C4: N điều khiển xe BKS 61A-950.19 chở 02 khách và thông qua zalo thuê 03 tài xế (không rõ lai lịch) chở 09 khách sau đó thanh toán bằng tiền mặt cho 03 tài xế này 27.000.000 đồng. Khoảng 02 giờ ngày 18/5/2022, N cùng 03 tài xế giao 04 khách Trung Quốc tại khu vực Quận A theo sắp xếp của người dùng số thuê bao 07088706672. Trong chuyến này, N chi trả phí cầu đường, xăng xe, ăn uống cho khách hết 20.000.000 đồng.

Trong chuyến này, D sử dụng tài khoản số 19038491083016 Ngân hàng TMCP K2, chi nhánh B3 mang tên Lê Xuân L1 chuyển khoản thanh toán cho N tổng cộng 181.000.000 đồng. Nhân thanh toán chi phí thuê xe, chi trả phí cầu đường, xăng xe, ăn uống cho khách Trung Quốc hết 127.850.000 đồng; N thu lợi lợi 53.150.000 đồng.

Lần thứ 09: Ngày 17/5/2022, Nguyễn Anh D thông báo cho N biết 07 người Trung Quốc sẽ đến Hà Giang vào rạng sáng ngày 18/5/2022. N đồng ý chở. N vào hội nhóm zalo lái xe thuê các tài xế (đều không rõ lai lịch) chở theo các chặng như sau:

- Chặng H đến Hà Nội: Nhân thuê 03 tài xế xe chở 07 khách với chi phí 30.000.000 đồng. Thông qua 01 người (không rõ lai lịch) N thanh toán số tiền này cho các tài xế.

- C3 đến Khánh Hòa: Ngày 18/5/2022, N liên hệ Vũ Văn Đ3 tìm thuê 01 xe 7 chỗ, Đ3 liên hệ Lê Khánh H1 thì H1 nhận chở và trao đổi số điện thoại của Lê Đức A cho Đ3, Đ3 gửi số điện thoại của Anh cho N. Khoảng 07 giờ ngày 19/5/2022, H1 phân công Lê Đức A điều khiển xe ô tô BKS 30F-437.23 đến khu vực gần Sân bay N đón 07 khách rồi đón H1 tại Thanh Hóa để cùng chở khách. Sau khi đón 07 khách lên xe thì Anh biết khách đều là người Trung Quốc có đặc điểm tương tự 07 khách Trung Quốc đã chở trong chuyến trước (chặng Hà Nội - Đà Nẵng vào ngày 15/5/2022 – 16/5/2022). Đến 10 giờ ngày 19/5/2022, Anh đến Thanh Hóa đón H1 lên xe rồi thay nhau chở 07 khách Trung Quốc đến C, tỉnh Khánh Hòa vào khoảng 05 giờ ngày 20/5/2022. Thời điểm này, Cơ quan An ninh điều tra đang áp dụng biện pháp giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hồ Hữu N.

- Chặng K đến TP Hồ Chí Minh: Do không liên hệ được với N, Nguyễn Anh D sử dụng số thuê bao 0568412745 gọi cho Lê Đức A đặt vấn đề thuê A và H1 tiếp tục chở 07 khách Trung Quốc vào Hồ Chí Minh với giá 20.000.000 đồng. H1 yêu cầu D phải thanh toán chi phí từ Hà Nội – Khánh Hòa thì mới chở. Theo đó, D chuyển khoản 20.000.000 đồng và gửi số thuê bao 07088706672 cho Anh để liên hệ giao khách. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Anh và H1 chở 07 khách Trung Quốc đến TP Hồ Chí Minh giao tại khu vực Bến xe A theo sắp xếp của người dùng số thuê bao 07088706672. D chuyển khoản thanh toán 20.000.000 đồng đến tài khoản của A. Quá trình chở khách trong chuyến này, thông qua biểu hiện của khách và sự bất thường về lộ trình di chuyển, A và H1 biết được 07 khách là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép.

Trong chuyến này, D chuyển khoản cho Lê Đức A tổng cộng 40.000.000 đồng. Anh thanh toán chi phí ăn uống cho khách Trung Quốc hết 7.500.000 đồng; chuyển khoản cho Vũ Văn Đ3 2.000.000 đồng phí hoa hồng, chuyển về nhà xe cho H1 28.000.000 đồng, Anh thu lợi 2.500.000 đồng.

Đối với Hồ Hữu N thì chuyến này N chỉ phí thanh toán hết 30.000.000 đồng thuê tài xế nhưng vì N đã bị Cơ quan điều tra bắt giữ nên D chưa chuyển tiền cho N.

Lần thứ 10: Ngày 21/5/2022, khi Lê Khánh H1 cùng Lê Đức A đang trên đường từ TP Hồ Chí Minh về Thanh Hóa thì Nguyễn Anh D liên hệ Anh thuê 02 xe chở 10 khách Trung Quốc từ Hà Nội vào TP Hồ Chí Minh. Do nhà xe H9 chỉ còn 01 xe do Vũ Quang M lái nên Anh trao đổi với H1 về việc phân công M chở 04 khách Trung Quốc, mặc dù biết 04 khách là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép nhưng H1 vẫn đồng ý với đề nghị của A. Ngoài ra, Anh còn tự lên mạng tìm thuê 01 tài xế tên “H6” (không rõ lai lịch) chở 06 khách, việc này Anh không trao đổi với H1. Sau khi tìm được 02 xe chở 10 khách Trung Quốc, Nguyễn Anh D chuyển khoản cho Anh 82.000.000 đồng và dặn Anh liên hệ số thuê bao 07088706672 để trao đổi thời gian, địa điểm giao khách tại TP Hồ Chí Minh. Sáng ngày 21/5/2022, M và tài xế “H6” đón 10 khách Trung Quốc tại Hà Nội chở vào TP Hồ Chí Minh, đến 20 giờ cùng ngày thì dùng ăn cơm ở Quảng Trị và gặp H1, Anh tại đây. H1 phân công A và M thay nhau điều khiển xe ô tô BKS 30F-437.23 chở 04 khách Trung Quốc vào TP Hồ Chí Minh, còn H1 điều khiển xe ô tô BKS 30E-004.56 về Thanh Hóa. Vào lúc 20 giờ ngày 22/5/2022, A, M và tài xế “H6” chở 10 khách Trung Quốc đến TP Hồ Chí Minh giao khách tại khu vực Bến xe A theo sự sắp xếp của người dùng số 07088706672.

Trong chuyến này, D thanh toán cho Anh tổng số tiền 82.000.000 đồng. Anh trả 35.000.000 đồng tiền mặt cho tài xế “H6”; thanh toán chi phí ăn uống hết 12.000.000 đồng; chuyển về cho H1 30.000.000 đồng, Anh thu lợi 5.000.000 đồng.

Lần thứ 11: Lúc 21 giờ 30 phút ngày 22/5/2022, Nguyễn Anh D liên hệ Lê Đức A thuê 01 tài xế xe chở 02 khách Trung Quốc đi từ Thanh Hóa đến TP Hồ Chí Minh, A trao đổi với H1. Sáng ngày 23/5/2022, H1 điều khiển xe BKS 30E-004.56 đón 02 khách Trung Quốc ở Thanh Hóa chở đến Đà Nẵng vào khoảng 20 giờ cùng ngày chờ gặp Anh và M. Tại đây, H1 phân công M dùng xe ô tô BKS

30E-004.56 chở 02 khách Trung Quốc vào TP Hồ Chí Minh còn H1, A đi xe 30F-437.23 về lại Thanh Hóa. Khi gần đến TP Hồ Chí Minh, M thông báo cho A biết. Anh liên hệ người dùng số 07088706672 trao đổi địa điểm giao khách rồi báo lại cho M giao 02 khách Trung Quốc tại một địa điểm thuộc Quận A vào khoảng 13 giờ ngày 24/5/2022.

Trong chuyến này, Nguyễn Anh D chuyển khoản cho Anh 35.000.000 đồng. Anh chuyển về nhà xe cho H1 30.000.000 đồng, H1 cho M 2.500.000 đồng. Anh thu lợi 5.000.000 đồng.

Từ ngày 20/5/2022 đến 24/5/2022, H1 nhận tổng cộng 88.000.000 đồng từ việc chở khách Trung Quốc nhập cảnh trái phép. Sau khi trừ chi phí xăng xe, cầu đường, sửa chữa xe, H1 thu lợi 31.000.000 đồng.

Lần thứ 12: Ngày 24/5/2022, Nguyễn Anh D liên hệ Lê Đức A thuê 02 xe ô tô 07 chỗ chở 14 khách Trung Quốc nhập cảnh trái phép đi từ Hà Nội - TP Hồ Chí Minh, Anh đồng ý nhưng không trao đổi lại với H1 mà liên hệ nhờ M đăng bài vào các hội nhóm Z tìm thuê 02 xe chở khách này. Phan Thanh Q và 01 tài xế (không rõ lai lịch) liên hệ M nhận chở. Khoảng 10 giờ ngày 24/5/2022, Q điều khiển xe ô tô BKS 30F-429.62 đón 07 khách, tài xế còn lại đón 07 khách tại gần khu vực Sân bay N chở vào TP Hồ Chí Minh. Đến 13 giờ ngày 26/5/2022, 14 khách Trung Quốc được giao tại khu vực bến xe A theo sự sắp xếp của A.

Trong chuyến này, Nguyễn Anh D chuyển khoản cho Anh 84.000.000 đồng. Anh chuyển khoản cho M 66.000.000 đồng để thanh toán cho 02 tài xế. M thu lợi 6.000.000 đồng, Anh thu lợi 12.000.000 đồng.

Vào ngày 31/5/2022, Lê Đức A đến Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố T8 đầu thú, khai báo hành vi phạm tội.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2023/HS-ST ngày 21/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hồ Hữu N, Lê Đức A, Lê Khánh H1, Vũ Quang M phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ: điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 348; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 BLHS;

Xử phạt: Bị cáo Hồ Hữu N 8 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 19/5/2022.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000đ.

2.2. Căn cứ: điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 348; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s, t, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 BLHS;

Xử phạt: Bị cáo Lê Đức A 6 (sáu) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/5/2022.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ.

2.3. Căn cứ: điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 348; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 BLHS;

Xử phạt: Bị cáo Lê Khánh H1 7 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/6/2022.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ.

2.4. Căn cứ: điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 348; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 BLHS;

Xử phạt: Bị cáo Vũ Quang M 6 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/6/2022.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo khác, tịch thu tiền, tài sản liên quan, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, bị cáo Lê Khánh H1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt;.

Ngày 04 tháng 5 năm 2023, bị cáo Hồ Hữu N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, bị cáo Vũ Quang M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo N, H1, M giữ nguyên kháng cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Hữu N; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Khánh H1, Vũ Quang M; giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo N; sửa án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho các bị cáo H1, M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn quy định và đúng trình tự nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của cấp sơ thẩm được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2]. Về tội danh: qua xem xét lời khai của các bị cáo, lời khai của những người liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: từ ngày 24/4/2022 đến ngày 26/5/2022, thông qua mạng xã hội, Nguyễn Anh D (hiện đang bị truy nã) cùng với Hồ Hữu N, Lê Đức A, Lê Khánh H1, Vũ Quang M đã 12 lần tổ chức cho tổng cộng 87 người Trung Quốc đi vào lãnh thổ Việt Nam mà không được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; khi đi qua địa bàn thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng Công an thành

phổ T8 phát hiện, bắt giữ. Mục đích việc làm của các bị cáo là vụ lợi, trong đó: Hồ Hữu N thực hiện 09 lần tổ chức cho 61 khách Trung Quốc, thu lợi 47.450.000 đồng. Lê Đức A thực hiện 04 lần tổ chức cho 33 khách Trung Quốc, thu lợi 22.000.000 đồng. Vũ Quang M thực hiện 03 lần tổ chức cho 20 khách Trung Quốc, thu lợi 8.500.000 đồng, Lê Khánh H1 thực hiện 03 lần tổ chức cho 13 khách Trung Quốc, thu lợi 31.000.000 đồng. Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức về hành vi của mình nhưng vì động cơ vụ lợi, các bị cáo đã nhận chở những người nhập cảnh vào Việt Nam từ phía bắc vào phía nam mà không cần họ xuất trình giấy tờ tùy thân tạo điều kiện để họ di chuyển trái phép vào Việt Nam. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của N4 trong lĩnh vực xuất nhập cảnh, gây ảnh hưởng, trật tự an toàn xã hội.

Do đó, hành vi của các bị cáo Hồ Hữu N, Vũ Quang M, Lê Khánh H1, đã phạm vào tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 348 của Bộ luật Hình sự. Toà án cấp sơ thẩm xét xử và kết tội cáo bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nội dung kháng cáo của các bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo tự do tham gia các hội nhóm vận chuyển trên mạng xã hội mà không chịu sự quản lý của ai trong nhóm, mục đích khi có khách thì tùy người tự nhận chở để lấy tiền công mà không phải liên kết với nhau nhằm vận chuyển trái phép người nhập cảnh. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp.

Bị cáo Hồ Hữu N là người tham gia một cách tích cực nhất, trực tiếp chở hoặc giới thiệu cho người khác chở 61 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, Vũ Quang M thực hiện hành vi tổ chức cho 20 người, Lê Khánh H1 vận chuyển số người ít nhất, là 13 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép nên mức hình phạt áp dụng cho từng bị cáo cần phù hợp với mức độ phạm tội.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo N đã khai báo ra Nguyễn Anh D, Lê Đức A; đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để vụ án được giải quyết đúng quy định pháp luật một cách nhanh chóng, kịp thời; đã nộp lại 30.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính, gia đình có công với đất nước (có cha ruột là Hồ Hữu T1 được tặng Huân chương kháng chiến hạng 3; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 03 con còn nhỏ; bản thân bị cáo bị bệnh teo thận, có nhiều đóng góp trong công tác phòng chống dịch Covid 19 được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để HĐXX xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Vũ Quang M, bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính; đã từng tham gia phục vụ trong quân đội. Bị cáo Lê Khánh H1 đã nộp lại toàn bộ tiền thu lợi bất chính; đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để vụ án được giải quyết đúng quy định pháp luật một cách nhanh chóng; bị cáo có ông nội là Lê Xuân H8 được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất, có bà nội cùng nhiều người thân trong gia đình có công với đất nước, được tặng huân huy chương các loại; bị cáo có hai con còn nhỏ, số người nhập cảnh trái phép mà bị cáo H1 vận chuyển là ít nhất trong vụ án và ở mức gần với khởi điểm về số người trong điều khoản bị xét xử nên cần áp dụng mức hình phạt thấp hơn các bị cáo khác.

Các bị cáo Vũ Quang M, Lê Khánh H1 chỉ là những người chở thuê, lấy tiền công, nhận thức về hành vi đơn giản, số tiền thu được không lớn. Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; hai bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm thứ yếu, thực hiện hành vi giúp sức theo sự giới thiệu của các bị cáo khác. Đồng thời các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS để xem xét khi lượng hình.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Hồ Hữu N xuất trình chứng cứ về việc nộp đủ số tiền thu lợi bất chính còn lại 17.450.000 đồng, các bị cáo Vũ Quang M, Lê Khánh H1 tự nguyện vận động gia đình nộp toàn bộ số tiền bị phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm là 10.200.000 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo tiếp tục thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện để các bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về án phí: do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hồ Hữu N, Vũ Quang M, Lê Khánh H1; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2023/HS-ST ngày 21/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

1.Về tội danh: tuyên bố các bị cáo Hồ Hữu N, Vũ Quang M, Lê Khánh H1 phạm tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*”.

2.Về hình phạt:

2.1.Căn cứ: điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 348; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 BLHS;

Xử phạt: Bị cáo Hồ Hữu N 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 19/5/2022.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000đ.

2.3. Căn cứ: điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 348; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 BLHS;

Xử phạt: Bị cáo Vũ Quang M 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/6/2022.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ (đã nộp đủ theo Biên lai thu tiền số 0000164 ngày 18/7/2023 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng);

2.4. Căn cứ: điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 348; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 BLHS;

Xử phạt: Bị cáo Lê Khánh H1 5 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/6/2022.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ (đã nộp đủ theo Biên lai thu tiền số 0000163 ngày 18/7/2023 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng);

3. Án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hồ Hữu N, Lê Khánh H1, Vũ Quang M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật và được thực hiện theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2023/HS-ST ngày 21/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV-Công an thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSTHAHS-CA thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng (để tổng đạt cho các bị cáo);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Văn Hợp